

Bản án số: 299/2021/HS-ST  
Ngày 28-10-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ DĨ AN TỈNH BÌNH DƯƠNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Phan Thị Hiền

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Ông Nguyễn Văn Hoàn;
2. Bà Nguyễn Thị Kim Hoa.

***- Thư ký phiên tòa:*** Bà Trần Thị Hồng, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Thắng Lợi, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 10 năm 2021 tại Hội trường A, Tòa án nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 325/2021/TLST-HS ngày 08 tháng 10 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 324/2021/QĐXXST-HS ngày 15/10/2021 đối với bị cáo:

Bùi Văn P, sinh năm 1998 tại tỉnh H; thường trú: Xóm S, xã Y, huyện L, tỉnh H; quốc tịch: Việt Nam, dân tộc: Mường, tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 09/12; con ông Bùi Văn T, đã chết và bà Bùi Thị P, sinh năm 1978; có 01 em, sinh năm 1999; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/6/2021 đến nay; có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

***- Bị hại:*** Chị Lê Thị Nhật T, sinh ngày 10/9/2003; địa chỉ: 19/2 khu phố B, phường D, thành phố D, tỉnh B. Có yêu cầu giải quyết vắng mặt.

***- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:***

+ Bà Trương Văn L, sinh năm 1978; địa chỉ: 34A đường T, khu phố Đ, phường T, thành phố D, tỉnh B. Vắng mặt.

+ Ông Nguyễn An T, sinh năm 1955; địa chỉ: H, C, P, tỉnh B. Vắng mặt.

***- Người làm chứng:*** Bà Trần Thị N. Vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 10 giờ 00 phút ngày 11/6/2021, Bùi Văn P lấy 01 chiếc chìa khóa xe nhãn hiệu Yamaha cất trong túi quần rồi đi bộ qua các dãy nhà trọ thuộc khu vực khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh B để tìm tài sản chiếm đoạt. Đến 10 giờ 30 phút, khi đến trước dãy trọ số 199/5 khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh B, Bùi Văn P nhìn thấy 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Naval, kiểu dáng Wave, màu sơn xanh, biển số 77H8-0566 (số khung 6XU-00180, số máy FMH-000180) của chị Lê Thị Nhật T dựng trong hành lang dãy trọ, không có người trông coi nên lén lút tiếp cận xe rồi lấy chìa khóa mang theo vặn mở khóa xe. Khi P vừa đề máy xe thì bà Trần Thị N là chủ nhà trọ phát hiện truy hô. P điều khiển xe mô tô đến khu vực ngã tư 550 thuộc khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh B bán cho 01 người phụ nữ mua ve chai dạo không rõ lai lịch với giá 500.000 đồng. Đến ngày 27/6/2021, Công an phường Dĩ An tiếp nhận tin báo và mời P đến làm việc, tại đây P khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Vật chứng thu giữ: 01 áo thun màu xám, trước áo có in dòng chữ Cty Land, trước ngực trái có logo Hồ Chí Minh Football Club, hai bên vai có sọc đen và hình đôi nam nữ ngồi dựa lưng vào nhau.

Tại Biên bản và định giá số 107/KLĐG-HĐĐGTS của Hội đồng định giá tài sản thành phố Dĩ An ngày 30/6/2021 kết luận 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Naval, kiểu dáng Wave, màu sơn xanh, biển số 77H8-0566, số khung 6XU-00180, số máy FMH-000180 trị giá 3.000.000 đồng.

Tại cáo trạng số 339/CT – VKS ngày 07 tháng 10 năm 2021, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương truy tố bị cáo Bùi Văn P về tội trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Tại phiên tòa, trong phần tranh luận đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo Bùi Văn P mức án từ 08 tháng đến 10 tháng tù.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 áo thun màu xanh, trước áo có in dòng chữ Cty Land, trước ngực trái có logo Hồ Chí Minh Football Club, hai bên vai có sọc đen và hình đôi nam nữ ngồi dựa lưng vào nhau.

Về trách nhiệm dân sự: Bị hại chị Lê Thị Nhật T yêu cầu P bồi thường trị giá tài sản bị chiếm đoạt là 3.000.000 đồng nên đề nghị Hội đồng xét xử buộc bị cáo có trách nhiệm bồi thường số tiền trên cho bị hại.

Tại đơn xin giải quyết vắng mặt, bị cáo Bùi Văn P xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo và đồng ý bồi thường cho chị Lê Thị Nhật T giá trị xe mô tô bị chiếm đoạt là 3.000.000 đồng.

Tại đơn xin xét xử vắng mặt, bị hại yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị xe mô tô bị chiếm đoạt là 3.000.000 đồng.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Dĩ An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Bị cáo, bị hại có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án đã có lời khai đầy đủ rõ ràng, việc giải quyết vụ án, không ảnh hưởng đến quyền và lợi ích hợp pháp của họ. Vì vậy, Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt người tham gia tố tụng theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự.

[3] Căn cứ vào biên bản đầu thú và các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có cơ sở xác định: Khoảng 10 giờ 30 phút ngày 11/6/2021, tại dãy trọ số 199/5 khu phố T, phường D, thành phố D, tỉnh B, Bùi Văn P lén lút dùng chìa khóa vạn mở khóa xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Naval, kiểu dáng Wave, màu sơn xanh, biển số 77H8-0566, số khung 6XU-00180, số máy FMH-000180 của chị Lê Thị Nhật T giá trị 3.000.000 đồng rồi chiếm đoạt. Như vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Cáo trạng số 339/CT – VKS – DA ngày 07 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Dĩ An, tỉnh Bình Dương và luận tội của Kiểm sát viên đề nghị đối với bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Tính chất, mức độ của hành vi: Tội phạm do bị cáo thực hiện tuy là ít nghiêm trọng nhưng đã trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu hợp pháp về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự nhận thức rõ hành vi chiếm đoạt tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng vẫn cố ý thực hiện. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ tội phạm đã thực hiện, có xét đến các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo.

[5] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[6] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng; bị cáo đầu thú là những tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[7] Về nhân thân: Bị cáo chưa có tiền án tiền sự, là người không có nghề nghiệp ổn định, sử dụng ma túy.

[8] Trách nhiệm dân sự: Tài sản bị chiếm đoạt là 01 xe mô tô hai bánh nhãn hiệu Naval, kiểu dáng Wave, màu sơn xanh, biển số 77H8-0566, số khung 6XU-00180, số máy FMH-000180 trị giá là 3.000.000 đồng, không thu hồi được. Bị hại chị Lê Thị Nhật T yêu cầu bị cáo phải bồi thường giá trị xe là 3.000.000 đồng. Bị cáo đồng ý bồi thường số tiền trên cho chị Thanh. Thiệt hại của bị hại là do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra. Vì vậy, yêu cầu của bị hại là có căn cứ chấp nhận.

[9] Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 áo thun màu xanh, trước áo có in dòng chữ Cty Land, trước ngực trái có logo Hồ Chí Minh Football Club, hai bên vai có sọc đen và hình đôi nam nữ ngồi dựa lưng vào nhau là tài sản của bị cáo, không có giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy.

[10] Hình phạt chính: Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nhằm đủ để răn đe, giáo dục và có tác dụng đấu tranh phòng ngừa chung.

[11] Về hình phạt bổ sung: Hội đồng xét xử quyết định hình phạt tù có thời hạn đối với bị cáo nên không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền quy định tại khoản 4 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

[12] Mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là phù hợp nên chấp nhận.

[13] Án phí sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Tuyên bố bị cáo Bùi Văn P phạm tội trộm cắp tài sản.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

- Xử phạt bị cáo Bùi Văn P 08 (tám) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 27/6/2021.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật Hình sự; Điều 357, khoản 2 Điều 468; Điều 589 Bộ luật Dân sự. Nghị quyết số 01/2019/NQ-HĐTP ngày 11/01/2019 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.

Buộc bị cáo Bùi Văn P có trách nhiệm bồi thường cho chị Lê Thị Nhật T số tiền 3.000.000 (ba triệu) đồng.

Kể từ ngày người được thi hành án có yêu cầu thi hành án, nếu bị cáo chậm trả số tiền trên thì hàng tháng bị cáo còn phải trả cho người được thi hành án khoản tiền lãi theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy 01 áo thun màu xanh, trước áo có in dòng chữ Cty Land, trước ngực trái có logo Hồ Chí Minh Football Club, hai bên vai có sọc đen và hình đôi nam nữ ngồi dựa lưng vào nhau.

(Biên bản giao nhận vật chứng ngày 07/10/2021).

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 135 Bộ luật Tố tụng Hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội khoá 14 về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Bùi Văn P phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 300.000 (ba trăm nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- VKSND thành phố Dĩ An;
- Công an thành phố Dĩ An;
- Chi cục THA dân sự thành phố Dĩ An;
- Trại tạm giam CA tỉnh BD;
- TAND tỉnh BD;
- UBND nơi bị cáo cư trú;
- Phòng PV 27 CA tỉnh BD;
- Phòng PC 81 CA tỉnh BD;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Dương;
- VKS nhân dân tỉnh Bình Dương;
- Lưu: VT, HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phan Thị Hiền**